Sở Tư pháp
27.08.2020
17:40:37
+07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
	H180
Số: 69 /2004/QĐ-UB	*Tuyên Quang, ngày 20 tháng 9 năm 2004*

QUYẾT ĐỊNH CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
Về việc ban hành Quy định hỗ trợ kinh phí cuốc bỏ cây sả và kinh phí tháo dỡ nồi, lò chưng cất tinh dầu sả trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 16/12/2000 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Nghị quyết số: 29/2004/NQ-HĐND ngày 02/8/2004 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ 2 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2004;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và đầu tư tại văn bản số: 502/KH-KTN ngày 05/8/2004 về việc "Hỗ trợ công cuốc bỏ cây sả và hỗ trợ kinh phí tháo dỡ nồi lò chưng cất tinh dầu sả",

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này "Quy định tạm thời hỗ trợ kinh phí cuốc bỏ cây sả và kinh phí tháo dỡ nồi lò chưng cất tinh dầu sả trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang".

Điều 2: Giao trách nhiệm cho Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và UBND tỉnh.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Tài

nguyên và môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Chẩu Văn Lâm

i nhận:
- Tỉnh uỷ
- T HĐND tỉnh (Báo cáo)
- và các PCT UBND tỉnh
- c Ban của Tỉnh uỷ
- c Ban của HĐND tỉnh
- c Đoàn thể cấp tỉnh
- ư điều 3: (thực hiện)
- c Phó VP UBND tỉnh
- : Các chuyên viên HĐND và UBND tỉnh
- u: VT.

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về việc hỗ trợ kinh phí cuốc bỏ cây sả và kinh phí tháo dỡ nồi, lò chưng cất tinh dầu sả trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 69 /2004/QĐ-UB ngày 20 /9/2004 của UBND tỉnh)

I- Đối tượng được hỗ trợ và điều kiện được hỗ trợ:

1- Đối tượng được hỗ trợ:

- Các cá nhân, hộ gia đình tự nguyện thực hiện cuốc bỏ hoàn toàn cây sả để trồng lại rừng trên diện tích đất lâm nghiệp bị lấn chiếm; cuốc bỏ cây sả trên đất màu đồi, soi bãi để chuyển đổi giống cây trồng phù hợp với quy hoạch, kế hoạch của địa phương trong năm 2004.

- Các cá nhân, hộ gia đình có nồi lò chưng cất tinh dầu sả tự nguyện tiến hành tháo dỡ, nồi lò trong năm 2004, không tiếp tục thực hiện việc chưng cất tinh dầu sả dưới bất kỳ hình thức nào.

2- Điều kiện được hỗ trợ:

- Đối với hỗ trợ công cuốc bỏ cây sả: Các cá nhân, hộ gia đình đã cuốc bỏ xong diện tích có sả và thực hiện trồng cây lâm nghiệp, cây nông nghiệp, được hỗ trợ giống theo Quyết định số 1116/2003/QĐ-UB ngày 17/12/2003 của UBND tỉnh. Các cá nhân, hộ gia đình có đơn cam kết cuốc bỏ hoàn toàn cây sả trên diện tích hiện có và cam kết trồng lại rừng trên đất lâm nghiệp, trồng cây nông nghiệp (Cây ngô, lạc, đỗ tương) trên đất màu đồi, soi bãi trong năm 2004 theo kế hoạch sản xuất đã được UBND các huyện, thị xã phê duyệt.

- Đối với hỗ trợ tháo dỡ nồi lò chưng cất tinh dầu sả: Các hộ gia đình, cá nhân đã tự nguyện thực hiện tháo dỡ xong nồi lò chưng cất tinh dầu sả, không chưng cất tinh dầu sả dưới mọi hình thức.

Việc kê khai chính xác nồi lò chưng cất tinh dầu sả phải thể hiện: Giá trị đầu tư ban đầu; công suất nồi lò và thời gian đã sử dụng làm căn cứ để xem xét mức hỗ trợ bảm bảo đúng qui định.

II- Mức hỗ trợ.

1- Đối với việc cuốc bỏ cây sả:

- Mức hỗ trợ 10.000đồng/công (Định mức: 5 công/sào).

2- Đối với việc tháo dỡ nồi lò chưng cất tinh dầu sả:

- Mức hỗ trợ cho việc tháo dỡ nồi lò bình quân không quá 10 triệu đồng/bộ.

III- Phương pháp xác định và trình tự, thủ tục hỗ trợ:

1- Phương pháp xác định mức hỗ trợ:

- Đối với công cuốc bỏ cây sả: Căn cứ biên bản nghiệm thu diện tích đã cuốc bỏ cây sả của từng hộ có xác nhận của UBND xã, thị trấn và Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Đối với tháo dỡ nồi lò chưng cất tinh dầu sả: Căn cứ biên bản kiểm kê nồi lò của hộ gia đình. Biên bản kiểm kê gồm các thành phần: Phòng Tài chính, Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, UBND xã, thị trấn và hộ gia đình có tài sản.

- Căn cứ biên bản kiểm kê, Phòng Tài chính chủ trì phối hợp với Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn xác định mức hỗ trợ cụ thể đối với từng bộ nồi lò chưng cất tinh dầu sả theo nguyên tắc:

+ Tổng mức hỗ trợ = Tổng số nồi lò x 10 triệu đồng / nồi lò.

+ Tổng giá trị còn lại sau kiểm kê đánh giá = Tổng giá trị còn lại của các nồi lò sau kiểm kê đánh giá.

+ Giá trị còn lại của 1 nồi lò = Giá trị đầu tư ban đầu - Giá trị đã khấu hao hàng năm.

Xác định giá trị còn lại của từng nồi lò căn cứ vào các yếu tố: Giá trị đầu tư ban đầu; công suất nồi lò, thời gian đã sử dụng và tỷ lệ khấu hao theo quy định tại Quyết định số: 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Việc thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ được thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

2- Trình tự, thủ tục đề nghị hỗ trợ:

- UBND các xã, thị trấn kiểm tra, tổng hợp số hộ có diện tích cây sả tự nguyện cuốc bỏ; số lượng nồi lò chưng cất tinh dầu sả tự nguyện tháo dỡ trên địa bàn xã, thị trấn (có thống kê danh sách, chữ ký của từng hộ và có xác nhận của UBND xã, thị trấn) gửi UBND huyện, thị xã để kiểm tra, tổng hợp.

- UBND các huyện, thị xã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Phòng Tài chính thực hiện việc thẩm tra đề nghị của UBND các xã, thị trấn về số hộ có diện tích cây sả tự nguyện cuốc bỏ; số lượng nồi lò chưng cất tinh dầu sả tự nguyện tháo dỡ. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, thẩm định, tổng hợp toàn huyện, thị xã và lập dự toán kinh phí hỗ trợ trình Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt.

- Căn cứ quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ của Uỷ ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước Tuyên Quang thực hiện cấp kinh phí cho UBND các huyện để hỗ trợ cho các cá nhân, hộ gia đình theo đúng đối tượng và mức hỗ trợ qui định.

IV- Nguồn kinh phí hỗ trợ:

- Nguồn kinh phí hỗ trợ được sử dụng từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế trong dự toán chi ngân sách năm 2004. Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ kế hoạch đề nghị hỗ trợ của UBND các huyện, thị xã bố trí kế hoạch kinh phí thực hiện.

- Sở Tài chính căn cứ Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ của Uỷ ban nhân dân tỉnh, chỉ đạo Phòng Tài chính các huyện, thị xã thực hiện cấp kinh

phí kịp thời cho các hộ gia đình, cá nhân đã thực hiện việc cuốc bỏ cây sả và tháo dỡ nồi lò chưng cất tinh dầu sả theo đúng cam kết.

V- Tổ chức thực hiện:

1- Quy định này chỉ áp dụng thực hiện trong năm 2004. Các trường hợp cuốc bỏ cây sả và tháo dỡ nồi lò chưng cất tinh dầu sả sau ngày 31/12/2004 không được hỗ trợ kinh phí theo quy định này.

2- UBND các huyện, thị xã chỉ đạo Phòng Tài chính, Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, thị trấn trong việc tuyên truyền và vận động nhân dân thực hiện việc cuốc bỏ cây sả, tháo dỡ nồi lò chưng cất tinh dầu sả đồng thời thực hiện việc hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, đúng chế độ.

Chủ tịch UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm cá nhân, toàn diện trước UBND tỉnh về việc thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ cuốc bỏ cây sả và tháo dỡ nồi lò chưng cất tinh dầu sả, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định hiện hành của nhà nước và của UBND tỉnh tại quy định này.

3- Các sở: Tài chính, Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Kho bạc nhà nước Tuyên Quang căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra UBND các huyện, thị xã trong việc thực hiện quy định này, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định và có hiệu quả.

4- Các cá nhân, hộ gia đình sau khi đã nhận được tiền hỗ trợ mà không chấp hành đúng với cam kết sẽ phải bồi hoàn và thu lại toàn bộ số tiền đã được hỗ trợ.

5- Các tổ chức cá nhân thuộc phạm vi trách nhiệm trong quy định này nếu vi phạm các nội dung của quy định này sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

6- Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và đầu tư; Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và các hộ thuộc đối tượng được hỗ trợ theo quy định này chịu trách nhiệm triển khai và nghiêm túc thực hiện quy định này./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Châu Văn Lâm